

Số: /2021/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền
giao khu vực biển của UBND tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân
khai thác, sử dụng tài nguyên biển;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
955/TTr-STNMT ngày 16 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển cụ thể đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Nam khi tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

b) Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ.

b) Cơ quan quản lý nhà nước, cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển

1. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Nhóm	Mục đích sử dụng khu vực biển	Mức thu
1	Sử dụng khu vực biển để nhận chìm	15.000 đồng/m ³
2	Sử dụng khu vực biển để làm cảng biển, cảng nội, cảng dầu khí ngoài khơi và các cảng, bến khác; làm vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, luồng hàng hải chuyên dùng, các công trình phụ trợ khác; vùng nước phục vụ hoạt động của cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, xây dựng cảng tàu vận tải hành khách; vùng nước phục vụ hoạt động nhà hàng, khu dịch vụ vui chơi, giải trí, thể thao trên biển; khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch; khai thác dầu khí; khai thác khoáng sản; trục vớt hiện vật, khảo cổ	6.500.000 đồng/ha/năm
3	Sử dụng khu vực biển để xây dựng cáp treo, các công trình nổi, ngầm, lặn biển, đảo nhân tạo, xây dựng dân dụng và các công trình khác trên biển	6.000.000 đồng/ha/năm
4	Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống đường ống dẫn ngầm, lắp đặt cáp viễn thông, cáp điện	5.000.000 đồng/ha/năm
5	Sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản, xây dựng cảng cá	4.000.000 đồng/ha/năm
6	Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng gió, sóng, thủy triều, dòng hải lưu và các hoạt động sử dụng khu vực biển khác	3.000.000 đồng/ha/năm

2. Trường hợp trong cùng một khu vực biển có nhiều hoạt động sử dụng khu vực biển theo các mục đích khác nhau nhưng không xác định được diện tích riêng cho mỗi mục đích sử dụng thì áp dụng mức thu cao nhất trong số các mục đích sử dụng để tính tiền sử dụng khu vực biển trong khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân.

3. Đối với những hoạt động sử dụng khu vực biển chưa có quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển cụ thể theo quy định tại khoản 1, Điều này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể nhưng không thấp hơn 3.000.000 đồng/ha/năm và không cao hơn 7.500.000 đồng/ha/năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định giao khu vực biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan Thuế có trách nhiệm ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển gửi các tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển.

2. Định kỳ 05 năm, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển xây dựng, trình UBND tỉnh điều chỉnh mức thu tiền sử dụng khu vực biển cụ thể trong từng thời kỳ, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội tại địa phương.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Duy Xuyên, Thăng Bình, Núi Thành, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTTH, NC, KTN.

D:\Dropbox\Năm 2021\Quyết định QPPL\11 18
Quy định mức thu tiền sử dụng KVB.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh